

Số: *1016*/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *27* tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ
Ngành Tài chính – Ngân hàng, mã ngành: 9340201**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing; Nghị quyết số 160/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 09/01/2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định xây dựng, thẩm định và ban hành; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Thông báo số 646/TB-ĐHTCM ngày 06 tháng 3 năm 2025 về Kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo tại cuộc họp ngày 28/02/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo, và Trưởng khoa Tài chính – Ngân hàng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng, mã ngành: 9340201.✓



Điều 2. Chương trình đào tạo quy định tại Điều 1 được áp dụng đối với các khóa tuyển sinh và nhập học từ năm 2025 trở đi.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng khoa Tài chính – Ngân hàng và Viện trưởng Viện Đào tạo sau đại học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./✓

Nơi nhận:

- PHT phụ trách đào tạo (để biết);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT. ✓

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Tiến Đạt

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
Ngành: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

Thành phố Hồ Chí Minh, 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số **1016** /QĐ-ĐHTCM, ngày **27** tháng **3** năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

A. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG

Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Quyết định số 1911/QĐ-ĐHTCM ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo các trình độ đào tạo tại Trường Đại học Tài chính – Marketing.

2. GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ Ngành Tài chính – Ngân hàng được xây dựng lần đầu tiên năm 2016 Chương trình được cập nhật theo hướng tiếp cận mới với mục tiêu đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan gồm người sử dụng lao động, giảng viên, cựu người học và người học được khảo sát định kỳ; cùng với sự thay đổi trong chuẩn năng lực theo quy định của Nhà nước về đào tạo trình độ tiến sĩ, sự thay đổi về Triết lý giáo dục và cơ cấu hoạt động theo hướng tự chủ của Trường Đại học Tài chính – Marketing.

Chương trình được thiết kế thời gian đào tạo 03 năm, với 91 tín chỉ, trong đó thực hiện 75 tín chỉ luận án.

Trường khoa quản lý chương trình đào tạo phải tổ chức đánh giá chương trình đào tạo. Việc dự thảo nội dung cần sửa đổi, cập nhật chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành. Hiệu trưởng ban hành chương trình đào tạo cập nhật, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Hội đồng Khoa học và Đào tạo sau khi chương trình đào tạo

được đánh giá.

3. THÔNG TIN CHUNG

3.1. Tên chương trình đào tạo: Tài chính – Ngân hàng

3.2. Trình độ: Tiến sĩ

3.3. Văn bằng tốt nghiệp: Tiến sĩ

3.4. Mã ngành đào tạo: 9340201

3.5. Thời gian đào tạo: 03 năm (36 tháng) đối với người học có trình độ đầu vào thạc sĩ; 04 năm (48 tháng) đối với người học có trình độ đầu đại học. Thời gian học tập tối đa: 06 năm (72 tháng).

3.6. Loại hình đào tạo: chính quy

3.7. Số tín chỉ yêu cầu: 91

3.8. Khoa quản lý: Tài chính – Ngân hàng

3.9. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt

3.10. Chứng nhận chất lượng:

3.11. Website: ufm.edu.vn

3.12. Các chương trình tham khảo, đối sánh: Trường ĐH Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường ĐH Mở TP. HCM, Trường ĐH Kinh tế - Luật – Đại học Quốc gia TP. HCM

3.13. Năm rà soát, cập nhật: 2025

4. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

4.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng hướng đến việc đào tạo những nhà khoa học có kiến thức chuyên sâu về lý thuyết và thực tiễn, giữ vị trí tiên phong trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng. Tiến sĩ tốt nghiệp từ chương trình không chỉ có kỹ năng tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin, một cách sáng tạo mà còn có tư duy độc lập, năng lực nghiên cứu chuyên sâu nhằm khám phá và phát triển những tri thức mới trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Ngoài ra, chương trình còn trang bị kỹ năng truyền bá và phổ biến tri thức, đồng thời tạo điều kiện để nghiên cứu sinh xây dựng mạng lưới hợp tác chuyên môn ở cả cấp độ quốc gia và quốc tế trong quản lý, điều hành tài chính – ngân hàng. Đặc biệt, tiến sĩ Ngành Tài chính - Ngân hàng được kỳ vọng có năng lực sáng tạo, khả năng tự định hướng, dẫn dắt chuyên môn cũng như đưa ra các kết luận khoa học, khuyến nghị mang tính chuyên gia, đóng góp vào sự phát triển của lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

4.2. Mục tiêu cụ thể

❖ *Kiến thức:*

- Trang bị kiến thức chuyên sâu và tiên tiến về lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng.

- Nâng cao khả năng khám phá tri thức mới, nhận diện các quy luật trong nghiên cứu ứng dụng, đồng thời phát triển và mở rộng các nguyên lý, học thuyết tài chính – ngân hàng trong nghiên cứu hàn lâm.

- Bồi dưỡng năng lực tổ chức nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới; rèn luyện tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo nhằm giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng.

- Cung cấp nền tảng kiến thức vững chắc về quản trị và điều hành chuyên môn trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng.

❖ *Kỹ năng:*

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm các nhà khoa học; kỹ năng công bố các công trình, sản phẩm khoa học trong nước và quốc tế; kỹ năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.

- Có kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển thuộc lĩnh vực tài chính – ngân hàng;

- Có kỹ năng suy luận, phân tích, phản biện các vấn đề khoa học thuộc lĩnh vực tài chính - ngân hàng và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo;

❖ *Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

- Có thái độ tích cực, chuẩn mực đối với nghề nghiệp, tôn trọng đạo đức trong hoạt động nghiên cứu khoa học,

- Có năng lực nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới có giá trị khoa học và ứng dụng trong thực tiễn thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng;

- Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác và tầm ảnh hưởng tới định hướng phát triển chiến lược của tập thể, tổ chức;

- Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia với luận cứ chắc chắn về khoa học và thực tiễn;

5. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

❖ *Về kiến thức:*

STT	Nội dung	Mức độ (theo Thang Bloom)
PLO1	Thiết lập được những nội dung (Đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, phương pháp xử lý,.....) trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Mức 4 – Phân tích
PLO2	Vận dụng thuần thục các phương pháp nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Mức 5 – Tổng hợp
PLO3	Biện luận được các vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Mức 5 – Tổng hợp
PLO4	Sáng tạo trong nội dung nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu và đề xuất những hàm ý chính	Mức 6 – Đánh giá

STT	Nội dung	Mức độ (theo Thang Bloom)
	sách trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	

❖ *Kỹ năng:*

STT	Nội dung	Mức độ (theo Thang Bloom)
PLO5	Thực hiện thành thạo các phương pháp nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Mức 4 – Thành thạo
PLO6	Thực hiện thiết kế nghiên cứu thành thạo về các vấn đề nghiên cứu, vấn đề mới trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Mức 4 – Thành thạo
PLO7	Giải quyết được thuyết phục các vấn đề nghiên cứu đặt ra trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Mức 4 – Thành thạo
PLO8	Ra quyết định được cho các vấn đề nghiên cứu, vấn đề mới trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng từ kết quả nghiên cứu.	Mức 5 – Tổng hợp

❖ *Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm:*

STT	Nội dung	Mức độ (theo Thang Bloom)
PLO9	Tự định hướng cho bản thân nghiên cứu, khám phá các vấn đề trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, Dẫn dắt về chuyên môn cho nhóm nghiên cứu trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng.	Hiểu và biểu đạt được thái độ
PLO10	Tôn trọng đạo đức khoa học và chịu trách nhiệm cá nhân về vấn đề nghiên cứu.	Hiểu và biểu đạt được thái độ

6. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA

TT	Khối lượng kiến thức	Tín chỉ	Tỷ lệ %
1	Các học phần bắt buộc và tự chọn	18	20%
1.1	Học phần bắt buộc	6	
1.2	Học phần chuyên sâu	6	
1.3	Chuyên đề tiến sĩ	6	
2	Luận án tiến sĩ	72	80%
	Tổng tín chỉ	90	100%

Ghi chú: Đối với người học có đầu vào là trình độ cử nhân đại học, phải bổ sung kiến thức cao học là 30 tín chỉ, không tính vào khối lượng chung của toàn khóa học.

7. TUYỂN SINH

7.1. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Theo đề án tuyển sinh hàng năm của Trường dựa trên năng lực đào tạo trình độ tiến

sĩ được quy định bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7.2. Phương thức tuyển sinh:

- Xét tuyển.
- Việc kiểm tra và đánh giá thí sinh (thí sinh trình bày dự định nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá trước tiểu ban chuyên môn) theo các quy định hiện hành về tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Trường đại học Tài chính – Marketing.

7.3. Điều kiện dự tuyển:

a) Điều kiện về văn bằng

- Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, với ngành đào tạo tiến sĩ;
- Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển;
- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;
- Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khoá.

b) Điều kiện về ngoại ngữ:

- Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:
 - + Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;
 - + Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
 - + Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố.

Danh sách một số chứng chỉ tiếng nước ngoài minh chứng cho trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển

STT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge English Assessment	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên

STT	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
			Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

- Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ Tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

7.4. Danh mục các ngành phù hợp (các ngành cùng nhóm ngành)

7.4.1. Ngành đúng, ngành gần, ngành khác:

a) *Ngành đúng*: ngành đào tạo trình độ thạc sĩ trùng tên với ngành đào tạo trình độ tiến sĩ: Ngành Tài chính – Ngân hàng hoặc trùng 06 chữ số cuối theo danh mục mã ngành cấp IV được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

b) *Ngành gần*: là các ngành đào tạo ở cùng nhóm ngành với ngành Tài chính – Ngân hàng (nhóm Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm) theo phân loại trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp III, thuộc Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.

c) *Ngành khác*: là các ngành không phải ngành đúng không phải ngành gần nhưng có cùng lĩnh vực đào tạo, theo phân loại trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp II, thuộc Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân.

d) *Chưa có bằng thạc sĩ*: Trường hợp chưa có bằng thạc sĩ, thì người dự tuyển cần có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên, đồng thời phải học bổ sung một số học phần trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ định hướng nghiên cứu của ngành đúng.

7.4.2. Danh sách các học phần học bổ sung đối với ngành gần và ngành khác

Trong trường hợp người dự tuyển có bằng thạc sĩ cùng khối kinh tế, kinh doanh và quản lý nhưng không thuộc chuyên ngành đúng với chuyên ngành dự tuyển, thì người

dự tuyển cần học bổ sung một số học phần kiến thức chuyên ngành của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ sau khi trúng tuyển. Danh sách cụ thể như sau:

❖ Ngành gần: bổ sung kiến thức gồm 15 tín chỉ, cụ thể:

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị tài chính hiện đại	3
2	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính	3
3	Ngân hàng số nâng cao	3
4	Tài chính công nâng cao	3
5	Nghiên cứu tình huống	3
	Tổng cộng	15

❖ Ngành khác: bổ sung kiến thức gồm 21 tín chỉ, cụ thể:

STT	Học phần	Số tín chỉ
1	Quản trị tài chính hiện đại	3
2	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính	3
3	Ngân hàng số nâng cao	3
4	Tài chính công nâng cao	3
5	Nghiên cứu tình huống	3
6	Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập	3
7	Giám sát tài chính – ngân hàng	3
	Tổng cộng	21

8. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

8.1. Chương trình đào tạo đối với người học có trình độ đầu vào thạc sĩ

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
I.	Các học phần bắt buộc và tự chọn	18	
1.1	Các học phần bắt buộc	6	
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao	3	
2	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính-Ngân hàng	3	
1.2	Các học phần chuyên sâu (chọn 1 nhóm gồm 2 học phần)	6	
3	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp	3	Nhóm 1
4	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại	3	
5	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng	3	Nhóm 2
6	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực	3	

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
	ngân hàng		
7	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công	3	Nhóm 3
8	Chính sách công và phát triển kinh tế	3	
1.3	Các chuyên đề tiến sĩ	6	
9	Báo cáo tiểu luận tổng quan	2	
10	Chuyên đề 1	2	
11	Chuyên đề 2	2	
II.	Nghiên cứu và thực hiện luận án	72	
12	Luận án tiến sĩ	72	
	TỔNG CỘNG	90	

8.2. Chương trình đào tạo đối với người học có trình độ đầu vào đại học

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
I.	Các học phần bổ sung bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ	30	
1	Quản trị rủi ro tài chính nâng cao	3	
2	Quản trị tài chính hiện đại	3	
3	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính	3	
4	Ngân hàng số nâng cao	3	
5	Tài chính công nâng cao	3	
6	Nghiên cứu tình huống	3	
7	Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập	3	
8	Giám sát tài chính – ngân hàng	3	
9	Chiến lược tài chính công ty	3	
10	Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa	3	
II.	Các học phần bắt buộc và tự chọn khối kiến thức chuyên sâu trình độ tiến sĩ	18	
2.1	Các học phần bắt buộc	6	
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao	3	
2	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính -Ngân hàng	3	
2.2	Các học phần chuyên sâu (chọn 1 nhóm gồm 2 học phần)	6	
3	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp	3	Nhóm 1
4	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại	3	
5	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực ngân hàng	3	Nhóm 2
6	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng	3	
7	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công		Nhóm 3
8	Chính sách công và phát triển kinh tế		
2.3	Các chuyên đề tiến sĩ	6	
9	Báo cáo tiểu luận tổng quan	2	

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	GHI CHÚ
10	Chuyên đề 1	2	
11	Chuyên đề 2	2	
III.	Nghiên cứu và thực hiện luận án	72	
12	Luận án tiến sĩ	72	
	TỔNG CỘNG	120	

9. PHƯƠNG PHÁP DẠY – HỌC

9.1. Phương pháp học tập của người học

Tự học theo định hướng của giảng viên: Nghiên cứu sinh nghiên cứu các tài liệu khoa học, nghiên cứu các tình huống thực tiễn, các thách thức khoa học để thu nhận, phát triển kiến thức và mở rộng tri thức theo định hướng cho từng bài học, chủ đề của các giảng viên phụ trách các phần phần trong chương trình đào tạo.

Báo cáo Seminar: NCS xây dựng các chủ đề chuyên sâu liên quan hướng nghiên cứu, liên quan đến các học phần hoặc chuyên đề học tập và báo cáo kết quả nghiên cứu, các phát hiện khoa học trước lớp học, các chuyên gia hoặc các nhà khoa học chuyên ngành về các chủ đề này nhằm tìm kiếm sự góp ý khoa học để từ đó phát triển tri thức, phát triển kỹ năng nghiên cứu.

Độc lập trong thực hiện và viết chuyên đề tiến sĩ, luận án tiến sĩ: NCS tự định hướng, tự chủ và điều khiển hoạt động nghiên cứu, hoạt động viết và thực hiện chuyên đề, luận án tiến sĩ dưới sự hướng dẫn khoa học của các giảng viên hướng dẫn.

9.2. Ma trận liên kết giữa Phương pháp giảng dạy – học tập và Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Phương pháp giảng dạy – học tập	PLOs									
	Kiến thức				Kỹ năng				Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm	
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
Thuyết giảng	X		X	X		X	X	X	X	X
Thảo luận nhóm	X	X	X	X		X	X		X	X
Nghiên cứu tình huống	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Báo cáo Seminar	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Nghiên cứu và thực hiện chuyên đề Tiến sĩ	X		X	X	X	X		X		X
Nghiên cứu và thực hiện Luận án tiến sĩ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

10. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

Phương pháp kiểm tra đánh giá và thang điểm đánh giá thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành của Trường Đại học Tài chính – Marketing.

10.1. Các học phần bắt buộc:

- Đánh giá quá trình: chuyên cần, kiểm tra giữa kỳ.
- Đánh giá kết thúc học phần: tiểu luận cá nhân.

10.2. Các chuyên đề tiến sĩ:

- Đánh giá thông qua Hội đồng chấm theo quy chế đào tạo Tiến sĩ.

10.3. Luận án tiến sĩ:

- Đánh giá Luận án qua 02 cấp: đơn vị chuyên môn và cơ sở đào tạo, tuy nhiên trước khi đánh giá cấp cơ sở đào tạo Luận án phải được thẩm định độc lập theo quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành của Trường đại học Tài chính – Marketing.

Ma trận mối liên hệ giữa phương pháp đánh giá và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Phương pháp đánh giá	PLOs									
	Kiến thức				Kỹ năng				Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm	
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CÁC HỌC PHẦN, CÁC CHUYÊN ĐỀ										
Đánh giá quá trình										
Chuyên cần									X	X
Kiểm tra giữa kỳ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Đánh giá cuối kỳ										
Báo cáo cá nhân	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
LUẬN ÁN TIẾN SĨ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

11.1 Quy trình đào tạo:

Quy trình đào tạo tiến sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định có liên quan của Trường.

Chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng được công khai đối với người học trước khi tuyển sinh và khi bắt đầu khóa học; những thay đổi, điều chỉnh liên quan đến chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành và công bố trước khi áp dụng, không gây tác động bất lợi cho người học.

Chương trình đào tạo được thực hiện trong 03 năm (36 tháng). Thời gian tối đa là 06 năm (72 tháng).

Người học được đào tạo theo hình thức tập trung áp dụng Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định của Trường.

11.2. Tổ chức đào tạo

a) Tổ chức đào tạo, thời gian đào tạo:

- Trường tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ, đào tạo tín chỉ là phương thức đào tạo theo từng lớp học phần, cho phép người học tích lũy tín chỉ từng học phần và thực hiện chương trình đào tạo theo kế hoạch học tập cá nhân, phù hợp với kế hoạch đào tạo của Trường.

- Tín chỉ được sử dụng để tính khối lượng học tập của người học. Một tín chỉ bằng 50 giờ bao gồm cả học lý thuyết, thực hành, thực tập và tự học.

b) Kế hoạch đào tạo:

❖ Kế hoạch đào tạo đối với người học có trình độ đầu vào thạc sĩ:

Năm 1

STT	HỌC PHẦN	TC	GHI CHÚ
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao	3	
2	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính – Ngân hàng	3	
<i>Tự chọn 1 trong 2 nhóm</i>			
Nhóm 1			
3	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp	3	
4	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại	3	
Nhóm 2			
5	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng	3	
6	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng	3	
Nhóm 3			
7	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công	3	
8	Chính sách công và phát triển kinh tế	3	
Tổng		12	

Năm 2 và Năm 3

STT	HỌC PHẦN	TC	GHI CHÚ
1	Báo cáo tiểu luận tổng quan	2	
2	Chuyên đề 1	2	
3	Chuyên đề 2	2	
4	Luận án tiến sĩ	72	
Tổng		78	

❖ Kế hoạch đào tạo đối với người có trình độ đầu vào đại học

Năm 1

STT	HỌC PHẦN	TC	GHI CHÚ
1	Quản trị rủi ro tài chính nâng cao	3	
2	Quản trị tài chính hiện đại	3	
3	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính	3	
4	Ngân hàng số nâng cao	3	
5	Tài chính công nâng cao	3	
6	Nghiên cứu tình huống	3	
7	Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập	3	
8	Giám sát tài chính – ngân hàng	3	
9	Chiến lược tài chính công ty	3	
10	Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa	3	
Tổng		30	

Năm 2

STT	HỌC PHẦN	TC	GHI CHÚ
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao	3	
2	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính – Ngân hàng	3	
<i>Tự chọn 1 trong 2 nhóm</i>			
Nhóm 1			
3	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp	3	
4	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại	3	
Nhóm 2			
5	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng	3	
6	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng	3	
Nhóm 3			
7	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công	3	
8	Chính sách công và phát triển kinh tế	3	
Cộng		12	

Năm 3 và Năm 4

STT	HỌC PHẦN	TC	GHI CHÚ
1	Báo cáo tiểu luận tổng quan	2	
2	Chuyên đề 1	2	
3	Chuyên đề 2	2	
4	Luận án tiến sĩ	72	

STT	HỌC PHẦN	TC	GHI CHÚ
	Tổng	78	

11.3. Địa điểm đào tạo: Tại các cơ sở của trường

11.4. Đơn vị phối hợp đào tạo (nếu có): không

11.5. Công nhận và cấp bằng trình độ tiến sĩ :

Việc công nhận và cấp bằng trình độ tiến sĩ được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định liên quan khác của Trường.

12. MA TRẬN MỐI LIÊN HỆ CỦA CÁC HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Tên học phần	PL01	PL02	PL03	PL04	PL05	PL06	PL07	PL08	PL09	PL010
Các học phần bắt buộc											
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao	M					M				M
2	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính - Ngân hàng		A				M				M
Các học phần chuyên sâu: Tự chọn 1 trong 3 nhóm học phần sau											
1) Nhóm học phần chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp											
3	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp			M	A			M	M	M	M
4	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại			M	M			M	M	M	M
2) Nhóm học phần chuyên ngành Ngân hàng											
5	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực ngân hàng			M	A			M	M	M	M
6	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng			M	M			M	M	M	M
3) Nhóm học phần chuyên ngành Tài chính công											
7	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính công			M	A			M	M	M	M

STT	Tên học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
8	Chính sách công và phát triển kinh tế			M	M			M	M	M	M
Các chuyên đề tiến sĩ											
9	Chuyên đề 1			M	M	M	M	M	M	M	M
10	Chuyên đề 2			M	M	M	M	M	M	M	M
11	Báo cáo tiểu luận tổng quan			M	M		M	M	M		M
12	Luận án tiến sĩ	M	A	M	M	A	M	M	M	A	A

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của học phần đối với PLOs được xác định cụ thể như sau:

I (Introduced) – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu

R (Reinforced) – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...

M (Mastery) – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu.

A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

B. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CÁC HỌC PHẦN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Các học phần bổ sung kiến thức:

1.1. Quản trị rủi ro tài chính nâng cao

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần tập trung vào các kiến thức chuyên sâu về việc nhận diện, phân tích và quản trị rủi ro tài chính trong các doanh nghiệp. Học phần cũng đi sâu vào các nội dung liên quan đến các biện pháp phòng ngừa rủi ro tài chính trong bối cảnh xu hướng đổi mới công nghệ và hội nhập kinh tế quốc tế, từ đó vận dụng linh hoạt vào các tình huống nghiên cứu.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần nhằm trang bị cho người học các nội dung chuyên sâu về rủi ro tài chính và quản trị rủi ro tài chính trong các doanh nghiệp. Người học sẽ hiểu rõ bản chất của các loại rủi ro tài chính và xây dựng được các chiến lược phòng ngừa rủi ro tài chính trong các tình huống nghiên cứu.

1.2. Quản trị tài chính hiện đại

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần nhằm đào tạo người học có khả năng nghiên cứu độc lập và phát triển các ý tưởng mới trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp. Người học sẽ được trang bị kỹ năng phân tích sâu các mô hình lý thuyết, đánh giá tác động của các yếu tố kinh tế và công nghệ đến quản trị tài chính, và phát triển các chiến lược tài chính cho công ty đa quốc gia. Ngoài ra, học phần khuyến khích người học thực hiện các nghiên cứu học thuật và công bố trên các tạp chí chuyên ngành trong nước và quốc tế.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần "Quản trị tài chính hiện đại" theo cung cấp cho người học nền tảng kiến thức chuyên sâu và cập nhật về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, đặc biệt tập trung vào nghiên cứu và phát triển các vấn đề lý thuyết. Nội dung học phần bao gồm các lý thuyết tài chính kinh điển và hiện đại, phân tích mối quan hệ giữa cơ cấu vốn và giá trị doanh nghiệp, chính sách cổ tức dưới góc nhìn học thuật, tài chính công ty đa quốc gia, và tài chính khởi nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa. Học phần cũng chú trọng vào nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, blockchain, và big data để xây dựng các mô hình tài chính tối ưu.

1.3. Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này hướng đến cung cấp các kiến thức để người học hiểu được khái quát về bản chất, và vai trò của rủi ro trong các định chế tài chính. Từ đó người học có thể nhận diện, phân tích nguyên nhân và hậu quả của các loại rủi ro tài chính. Kỳ vọng người học có thể vận dụng được các phương pháp dự báo rủi ro, bao gồm các mô hình định lượng và công cụ phân tích. Ngoài ra, người học đưa ra các biện pháp phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro cho các định chế tài chính.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức khái quát về rủi ro tài chính trong các định chế tài chính. Những kiến thức của học phần tập trung phân tích và lượng hóa các loại rủi ro trong các hoạt động các định chế tài chính như rủi ro lãi suất, rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro tỷ giá, rủi ro thị trường, rủi ro công nghệ và rủi ro hoạt động. Môn học tập trung nghiên cứu các phương pháp dự báo đánh giá và đo lường rủi ro. Ứng dụng các công cụ và mô hình phân tích dự báo. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận các kiến thức quản trị rủi ro: phòng ngừa, giảm thiểu và xây dựng khả năng chịu đựng rủi ro của các định chế tài chính.

1.4. Ngân hàng số nâng cao

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này hướng đến cung cấp các kiến thức để người học hiểu được các khái niệm, xu hướng và ứng dụng của ngân hàng số trong hệ thống tài chính. Người học có thể nhận diện các công nghệ mới đang thay đổi lĩnh vực ngân hàng (API ngân hàng mở, Trí tuệ nhân tạo AI, Big Data, Blockchain...). Từ đó người học có thể hiểu được quy trình thực hiện các nghiệp vụ trên nền tảng công nghệ, phân tích được các công nghệ ngân hàng đang sử dụng để cung cấp dịch vụ cho khách hàng và phân tích được các rủi ro trong hoạt động ngân hàng số. Kỳ vọng người học có thể vận dụng kiến thức để cung cấp các nghiệp vụ ngân hàng trên nền tảng công nghệ. Ngoài ra, người học đề xuất được các giải pháp chuyển đổi số và quản trị rủi ro trong ngân hàng số và đề xuất được chiến lược áp dụng ngân hàng số hiệu quả.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức khái quát về ngân hàng số: khái niệm, lợi ích và thách thức trong hoạt động kinh doanh ngân hàng số. Những kiến thức của học phần tập trung phân tích quy trình thực hiện các nghiệp vụ trên nền tảng công nghệ, ứng dụng công nghệ trong ngân hàng. Môn học tập trung nghiên cứu ứng dụng các công cụ và phân tích mô hình kinh doanh và các giải pháp tài chính số. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận các kiến thức quản trị rủi ro và an ninh trong ngân hàng số, quy định pháp lý và xu hướng phát triển trong tương lai của hoạt động ngân hàng số.

1.5. Tài chính công nâng cao

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần được xây dựng nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu về lý thuyết và thực tiễn quản lý tài chính công, bao gồm thuế, chi tiêu công, và nợ công. Hiểu rõ các công cụ tài chính công và chính sách tài khóa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và duy trì ổn định kinh tế vĩ mô. Phân tích, đánh giá hiệu quả các chính sách tài chính công trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời phát triển kỹ năng phân tích và đánh giá chính sách tài chính công dựa trên các mô hình định lượng và phương pháp nghiên cứu hiện đại. Rèn luyện tư duy phản biện và khả năng đưa ra các giải pháp sáng tạo để giải quyết các thách thức tài chính công.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần "Tài chính công nâng cao" nghiên cứu chuyên sâu các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến tài chính công trong quản trị nhà nước hiện đại. Nội dung học phần bao gồm phân tích hệ thống thuế và chi tiêu công, các chiến lược quản lý nợ công bền vững, và các mô hình cải cách tài chính công. Đặc biệt, học phần tập trung vào vai trò và các công cụ của tài chính công trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo công bằng và hiệu quả trong bối cảnh toàn cầu hóa.

1.6. Nghiên cứu tình huống

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này hướng đến cung cấp các kiến thức để người học hiểu rõ các vấn đề liên quan đến lý thuyết và thực nghiệm gắn liền với thực tiễn về tài chính hành vi, tài chính quốc tế, tài chính doanh nghiệp, chính sách tiền tệ và tài khóa thông qua các chuyên đề. Bên cạnh đó, học phần cung cấp cơ hội cho học viên trao đổi, thảo luận với chuyên gia/ nhà nghiên cứu chuyên sâu về các vấn đề thực tiễn. Từ đó, giúp học viên nắm bắt và cập nhật tình hình các chính sách, thị trường và vận dụng được các lý thuyết đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Kỳ vọng người học có thể hiểu và vận dụng các lý thuyết tài chính để phát hiện và giải quyết các tình huống trong thực tiễn thuộc lĩnh vực tài chính ngân hàng

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức gắn liền với thực tiễn về tài chính hành vi, tài chính quốc tế, tài chính doanh nghiệp, chính sách tiền tệ và tài khóa thông qua các chuyên đề. Những kiến thức của học phần tập trung phân tích các vấn đề thực tiễn liên quan các hoạt động tài chính ngân hàng và hệ thống tài chính. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận các kiến thức thực tế cùng các chuyên gia/ nhà nghiên cứu

1.7. Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Nắm vững các nguyên tắc và phương pháp phân tích tài chính, định giá doanh nghiệp và hoạt động M&A. Thành thạo các phương pháp định giá dựa trên dòng tiền, thị trường và thu nhập. Phân tích báo cáo tài chính, đánh giá khả năng sinh lời và lập dự báo tài chính để hỗ trợ chiến lược kinh doanh. Hiểu rõ quy trình M&A từ thẩm định, tài trợ đến quản lý hậu sáp nhập, đồng thời xử lý các yếu tố pháp lý và chiến lược liên quan. Phát triển tư duy chiến lược và kỹ năng tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp, đánh giá tác động của M&A đến tăng trưởng và cạnh tranh ngành. Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội trong phân tích tài chính và M&A.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần này cung cấp kiến thức toàn diện về phân tích tài chính, định giá doanh nghiệp và hoạt động mua bán, sáp nhập (M&A). Nội dung bao gồm khuôn khổ phân tích và định giá doanh nghiệp, đánh giá tổng quan hoạt động kinh doanh và báo cáo tài chính, phân tích khả năng sinh lời, dự báo tài chính, cùng các phương pháp định giá dựa trên dòng tiền và thị trường. Ngoài ra, học phần cũng đi sâu vào quy trình M&A, từ thẩm định chi tiết, tài trợ giao dịch đến quản lý hội nhập sau sáp nhập. Qua đó, học phần trang bị cho người học khả năng áp dụng các kỹ năng phân tích tài chính, đưa ra quyết định chiến lược và tối ưu hóa giá trị doanh nghiệp trong bối cảnh thực tế.

1.8. Giám sát tài chính – ngân hàng

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này hướng đến cung cấp các kiến thức để người học hiểu rõ các khung pháp lý, nguyên tắc và cơ chế giám sát tài chính ngân hàng trong nước và quốc tế. Từ đó người học có thể vận dụng lý thuyết vào lựa chọn các mô hình giám sát tài chính ngân hàng để đạt được sự tương thích và vận hành hiệu quả mô hình giám sát hệ thống tài chính ngân hàng quốc gia. Kỳ vọng người học có thể hiểu và áp dụng các chuẩn mực quốc tế về giám sát tài chính ngân hàng phù hợp, nâng cao hiệu quả trong công tác giám sát hệ thống tài chính, tạo môi trường thuận lợi, phát huy tác dụng của các chính sách kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, người học đưa ra các biện pháp, phương pháp giám sát để đảm bảo sự an toàn, lành mạnh và bền vững của hệ thống tài chính.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức khái quát về hoạt động giám sát tài chính ngân hàng đảm bảo an ninh tài chính quốc gia. Những kiến thức của học phần tập trung phân tích xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả thông qua các chỉ số tài chính, mô hình định lượng, và các công cụ pháp lý đối với các hoạt động tài chính ngân hàng. Môn học tập trung nghiên cứu về mặt thực tiễn hoạt động giám sát tài chính ngân hàng tại Việt Nam và các quốc gia trên thế giới. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận các kiến thức kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng nhằm phát hiện, ngăn ngừa và xử lý việc vi phạm các quy định hiện hành đối với hoạt động của các định chế tài chính, đảm bảo an ninh tài chính.

1.9. Chiến lược tài chính công ty

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần hướng tới mục tiêu giúp học viên hiểu được chiến lược tài chính công ty là gì và phân tích được các thành phần của chiến lược tài chính. Phân tích được các giai đoạn trong chu kỳ sống của doanh nghiệp thông qua mức độ minh bạch thông tin, dòng tiền và mức độ các rủi ro của doanh nghiệp. Hoạch định được chiến lược tài chính công ty trong các giai đoạn: khởi sự, tăng trưởng, bão hòa, suy thoái. Phân tích được các phương thức tái cấu trúc công ty khi thực thi chiến lược tài chính thông qua việc thay đổi quyền sở hữu và quyền kiểm soát. Giúp học viên có khả năng nghiên cứu chuyên sâu về lý thuyết tài chính công ty.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần nhằm cung cấp cho người học các kiến thức chuyên sâu về chiến lược tài chính công ty thông qua nhận diện và phân tích các giai đoạn khác nhau trong chu kỳ sống của doanh nghiệp để từ đó có thể hoạch định chiến lược tài chính ứng với từng

giai đoạn trong chu kỳ sống. Đồng thời, học phần còn cung cấp kiến thức chuyên sâu về tái cấu trúc doanh nghiệp như là một hình thức thực thi chiến lược tài chính thông qua sáp nhập hoặc mua lại một doanh nghiệp khác nhằm thâm nhập thị trường mới hoặc thay đổi quyền sở hữu và quyền kiểm soát công ty, có khả năng nghiên cứu những lý thuyết về chiến lược tài chính công ty.

1.10. Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa

Tín chỉ: 3

❖ Học phần học trước: Không

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này hướng đến cung cấp các kiến thức để người học hiểu được các kiến thức nền tảng và chuyên sâu về công nghệ chuỗi khối (Blockchain), tài sản mã hóa (Crypto Assets) và ứng dụng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, và các ngành khác. Người học có thể nhận diện các công nghệ mới và vận dụng vào các mô hình kinh doanh, phát triển tài chính số và hệ thống thanh toán hiện đại. Từ đó người học có thể hiểu được quy trình thực hiện các nghiệp vụ trên nền tảng công nghệ chuỗi khối, phân tích được các công nghệ hiện đại đang sử dụng để cung cấp dịch vụ cho khách hàng và phân tích được các rủi ro trong liên quan đến tài sản mã hóa. Ngoài ra, người học đề xuất được các giải pháp chiến lược phù hợp để tận dụng cơ hội phát triển lĩnh vực dịch vụ tài chính số, đồng thời kiểm soát được rủi ro liên quan đến tài sản mã hóa.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức khái quát về về công nghệ chuỗi khối, các loại tài sản mã hoá trong việc cung ứng và sử dụng các dịch vụ tài chính. Những kiến thức của học phần tập trung phân tích cơ chế hoạt động của công nghệ chuỗi khối, cơ chế hoạt động của các loại tài sản mã hóa. Môn học tập trung nghiên cứu ứng dụng của Blockchain trong ngân hàng, tài chính, chuỗi cung ứng và quản trị công nghệ. Ngoài ra, người học còn được tiếp cận các kiến thức các quy định quản lý và giám sát lĩnh vực dịch vụ tài chính để đảm bảo an toàn hệ thống, giảm rủi ro từ các dịch vụ tài chính mới, bảo vệ người tiêu dùng tài chính.

2. Các học phần trình độ tiến sĩ

2.1. Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao

Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này giúp nghiên cứu sinh trang bị kiến thức chuyên sâu về phương pháp nghiên cứu khoa học, từ xác định vấn đề nghiên cứu, thu thập và xử lý dữ liệu, đến phân tích và trình bày kết quả khoa học. Học phần cũng hướng đến việc nâng cao kỹ năng viết bài báo khoa học, phát triển phương pháp tiếp cận nghiên cứu định tính và định lượng.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần tập trung vào phương pháp luận khoa học, các kỹ thuật nghiên cứu, cách phân tích và trình bày dữ liệu nghiên cứu. Nghiên cứu sinh sẽ được tiếp cận với các công cụ hỗ trợ nghiên cứu như SPSS, Stata, R, hoặc Python, giúp họ áp dụng vào các vấn đề thực tiễn trong tài chính và ngân hàng.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO2(A), PLO6(M), PLO10(M)

2.2. Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính - Ngân hàng

Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần giúp nghiên cứu sinh hiểu rõ và áp dụng các phương pháp nghiên cứu định lượng trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng, sử dụng các mô hình kinh tế lượng và phương pháp thống kê để phân tích dữ liệu tài chính.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần này bao gồm các phương pháp hồi quy, phân tích chuỗi thời gian, mô hình dự báo, kiểm định giả thuyết và ứng dụng machine learning trong tài chính. Người học sẽ sử dụng các phần mềm như EViews, Stata, hoặc Python để phân tích dữ liệu tài chính và dự báo thị trường.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO2(A), PLO6(M), PLO10(M).

2.3. Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần nhằm trang bị cho người học các kiến thức chuyên sâu về những vấn đề nghiên cứu đương đại trên thế giới về tài chính doanh nghiệp, các phương pháp nghiên cứu hiện đại về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, nhằm hướng đến phát hiện các khe hở nghiên cứu, người học có đầy đủ kiến thức và kỹ năng để năng giải quyết các vấn đề nghiên cứu đặt ra có liên quan.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần này tập trung vào các vấn đề đương đại trong tài chính doanh nghiệp hiện nay như: Các xu hướng tài chính đương đại; chi phí vốn và các mô hình ước tính hiện đại; chính sách tài chính và khu vực kinh tế chưa được quan sát tại Việt Nam; nguyên nhân và tác động của các cuộc khủng hoảng tài chính; quản trị công ty, các cú sốc vĩ mô và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; trí tuệ nhân tạo (AI) trong tài chính doanh nghiệp,... Học phần cũng gợi mở các định hướng nghiên cứu tài chính doanh nghiệp hiện đại, từ đó nghiên cứu sinh có thể tìm kiếm khe hở nghiên cứu, đặt vấn đề nghiên cứu.

cứu và giải quyết vấn đề nghiên cứu đương đại trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp. Lồng ghép vào trong những nội dung này là các phân tích về phương pháp, công cụ nghiên cứu được sử dụng.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(A), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.4. Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại

Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần nhằm trang bị cho người học các kiến thức chuyên sâu về các lý thuyết đương đại trong đầu tư tài chính, phương pháp nghiên cứu hiện đại, và các ứng dụng thực tiễn liên quan đến đầu tư trái phiếu doanh nghiệp, phân tích danh mục đầu tư, phát hiện gian lận báo cáo tài chính, cũng như các chiến lược đầu tư bền vững. Người học sẽ có đủ kiến thức và kỹ năng để giải quyết các vấn đề nghiên cứu liên quan đến các xu hướng tài chính hiện nay, đồng thời đóng góp vào việc phát triển các chiến lược tài chính có trách nhiệm và hướng đến phát triển bền vững trong doanh nghiệp.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần này tập trung vào các lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực đầu tư tài chính, bao gồm các vấn đề đương đại và các xu hướng mới nổi trong đầu tư tài chính. Cụ thể, học phần sẽ đề cập đến các lý thuyết đương đại về đầu tư tài chính, bao gồm các lý thuyết liên quan đến đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và phân tích danh mục đầu tư. Các phương pháp kỹ thuật nhận diện gian lận báo cáo tài chính của các doanh nghiệp cũng sẽ được nghiên cứu để giúp người học nắm vững các phương pháp nhận diện gian lận tài chính. Thêm vào đó, học phần cũng bao gồm các phân tích về phát triển bền vững và chiến lược đầu tư của doanh nghiệp, với sự chú trọng vào đầu tư tài chính có trách nhiệm và hướng đến tài chính xanh trong bối cảnh hiện đại. Nội dung học phần cũng sẽ phân tích các mô hình và phương pháp nghiên cứu hiện đại trong các lĩnh vực này để người học có thể tìm ra các khe hở nghiên cứu và giải quyết các vấn đề nghiên cứu đương đại trong lĩnh vực tài chính.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.5. Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực ngân hàng

Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này nhằm trang bị cho nghiên cứu sinh những kiến thức chuyên sâu về các vấn đề nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực ngân hàng, bao gồm các xu hướng mới, thách thức và cơ hội mà ngành ngân hàng đang phải đối mặt trong bối cảnh kinh tế - tài chính toàn cầu. Thông qua học phần, nghiên cứu sinh sẽ hiểu được tác động của công nghệ và tài chính số đối với hệ thống ngân hàng, vận dụng được các mô hình giám sát

và quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng, phân tích vai trò của ngân hàng trong tài chính bền vững và phát triển kinh tế xanh, đánh giá tác động của khủng hoảng tài chính đối với hệ thống ngân hàng, cũng như khám phá vai trò của ngân hàng trong tài chính khí hậu và chống biến đổi khí hậu.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần tập trung vào các vấn đề nổi bật như tiền kỹ thuật số và tương lai của hệ thống ngân hàng, đặc biệt là tác động của tiền mã hóa và tiền kỹ thuật số đến mô hình kinh doanh ngân hàng truyền thống và chính sách tiền tệ. Bên cạnh đó, nội dung giám sát hoạt động ngân hàng giúp nghiên cứu sinh hiểu rõ các mô hình quản lý rủi ro, chuẩn mực quốc tế Basel và sự hỗ trợ của công nghệ tài chính trong nâng cao hiệu quả giám sát. Học phần cũng đề cập đến ngân hàng xanh và phát triển kinh tế bền vững, tập trung vào các mô hình ngân hàng bền vững, ứng dụng tài chính xanh và các chính sách thúc đẩy tài chính bền vững. Ngoài ra, tác động của khủng hoảng tài chính đến ngành ngân hàng cũng là một nội dung quan trọng, giúp nghiên cứu sinh phân tích các cuộc khủng hoảng trong lịch sử, phản ứng của hệ thống ngân hàng và các biện pháp ổn định tài chính. Cuối cùng, vai trò của ngân hàng trong tài chính khí hậu và chống biến đổi khí hậu được làm rõ thông qua các công cụ tài chính hỗ trợ nền kinh tế carbon thấp, cũng như các sáng kiến và chính sách toàn cầu trong lĩnh vực này. Học phần kết hợp giữa lý thuyết và phân tích tình huống thực tiễn, giúp nghiên cứu sinh phát triển tư duy phản biện, nâng cao năng lực nghiên cứu và đề xuất giải pháp cho các vấn đề ngân hàng hiện đại.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(A), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.6. Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần:

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này nhằm cung cấp cho nghiên cứu sinh những hiểu biết chuyên sâu về công nghệ tài chính (Fintech) và ứng dụng của nó trong lĩnh vực ngân hàng. Thông qua học phần, nghiên cứu sinh sẽ có khả năng phân tích tác động của trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), dữ liệu phi cấu trúc và các công nghệ mới đến mô hình hoạt động của ngân hàng. Đồng thời, học phần giúp nghiên cứu sinh phân tích được xu hướng phát triển của công nghệ tài chính, cơ chế vận hành của Open Banking và API trong ngân hàng hiện đại, cũng như các luận cứ khoa học về tiền kỹ thuật số và hàm ý chính sách đối với Việt Nam.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần tập trung vào những vấn đề cốt lõi của công nghệ tài chính trong ngành ngân hàng. Trước tiên, nghiên cứu sinh sẽ tìm hiểu về ngân hàng trong kỷ nguyên AI, bao gồm ứng dụng AI trong quản lý rủi ro, cá nhân hóa dịch vụ tài chính và tự động hóa quy trình ngân hàng. Tiếp theo, học phần đề cập đến dữ liệu lớn và dữ liệu phi cấu trúc

trong ngân hàng, giúp nghiên cứu sinh hiểu được cách dữ liệu được khai thác để tối ưu hóa dịch vụ khách hàng, quản trị rủi ro và phát triển mô hình kinh doanh dựa trên dữ liệu. Bên cạnh đó, học phần cũng đi sâu vào Open Banking và API trong ngân hàng, phân tích sự mở cửa của hệ thống ngân hàng đối với bên thứ ba và những thách thức về bảo mật, quản trị dữ liệu trong mô hình này. Ngoài ra, nghiên cứu sinh sẽ được tiếp cận với công nghệ tài chính và xu hướng phát triển trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, bao gồm sự phát triển của blockchain, hợp đồng thông minh và các công nghệ số khác đang thay đổi hệ sinh thái tài chính. Cuối cùng, học phần cung cấp một góc nhìn khoa học về tiền kỹ thuật số, phân tích luận cứ khoa học về sự phát triển của tiền kỹ thuật số, tác động đối với chính sách tiền tệ và tài chính, từ đó rút ra hàm ý chính sách cho Việt Nam. Học phần kết hợp lý thuyết với phân tích tình huống thực tiễn, giúp nghiên cứu sinh phát triển năng lực nghiên cứu, tư duy phản biện và khả năng ứng dụng công nghệ tài chính vào lĩnh vực ngân hàng.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.7. Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính công Tín chỉ: 3 tín chỉ

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần này nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu về các vấn đề tài chính công hiện nay, từ chính sách tài khóa, chi tiêu công, quản lý ngân sách đến tài chính xanh và tài chính số. Người học sẽ có khả năng phân tích và đánh giá tác động của chính sách tài chính công đến phát triển kinh tế - xã hội, cũng như đề xuất các giải pháp chính sách hiệu quả.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần tập trung vào các chủ đề như cải cách thuế, hiệu quả phân bổ ngân sách, quản trị tài chính công, tác động của chính sách tài chính công đến phát triển kinh tế bền vững. Ngoài ra, học phần còn đề cập đến những xu hướng mới trong tài chính công như tài chính xanh, tài chính số, và vai trò của công nghệ trong hiện đại hóa hệ thống tài chính công. Người học sẽ được tiếp cận với các phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính để phân tích chính sách tài chính công và đề xuất những giải pháp phù hợp với thực tiễn.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(A), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.8. Chính sách công và phát triển kinh tế

Tín chỉ: 3

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần trang bị kiến thức về vai trò của chính sách công trong phát triển kinh tế, giúp nghiên cứu sinh phân tích và đánh giá tác động của các chính sách tài chính đối

với tăng trưởng và công bằng xã hội.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Học phần tập trung vào các công cụ tài chính công như thuế, chi tiêu công, chính sách tài khóa và phát triển bền vững. Người học sẽ nghiên cứu cách các chính sách công ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và phát triển xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.9. Chuyên đề 1

Tín chỉ: 2

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần:

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần cho phép nghiên cứu sinh thực hiện nghiên cứu chuyên sâu về một chủ đề cụ thể trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, giúp họ phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Nghiên cứu sinh sẽ lựa chọn đề tài, xây dựng khung lý thuyết, thu thập và phân tích dữ liệu, phát triển kỹ năng đánh giá tài liệu và viết báo cáo nghiên cứu.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(M), PLO5(M), PLO6(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.10. Chuyên đề 2

Tín chỉ: 2

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần:

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần tiếp tục chuyên đề 1, tập trung vào việc ứng dụng mô hình nghiên cứu và phương pháp định lượng để phân tích vấn đề nghiên cứu.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Nghiên cứu sinh sẽ hoàn thiện bài báo khoa học, có thể hướng đến công bố trên các tạp chí chuyên ngành, đồng thời rèn luyện kỹ năng viết và trình bày nghiên cứu khoa học.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(M), PLO5(M), PLO6(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(M), PLO10(M).

2.11. Báo cáo tiểu luận tổng quan

Tín chỉ: 2

❖ Tóm tắt mục tiêu, nội dung của học phần:

▪ *Mục tiêu của học phần:*

Học phần yêu cầu nghiên cứu sinh tổng hợp và đánh giá các nghiên cứu trước đây liên quan đến chủ đề luận án tiến sĩ, xác định khoảng trống nghiên cứu và đề xuất hướng phát triển mới.

▪ *Tóm tắt nội dung:*

Nghiên cứu sinh sẽ phân tích các tài liệu khoa học, hệ thống hóa kiến thức hiện có, xác định phương pháp tiếp cận nghiên cứu phù hợp với đề tài của mình.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO3(M), PLO4(M), PLO6(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO10(M).

2.12. Luận án tiến sĩ

Tín chỉ: 72

❖ Yêu cầu về luận án tiến sĩ:

Luận án tiến sĩ phải là một công trình nghiên cứu khoa học sáng tạo của chính nghiên cứu sinh, có đóng góp về mặt lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực nghiên cứu hoặc giải pháp mới có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học của lĩnh vực nghiên cứu, giải quyết sáng tạo các vấn đề của ngành khoa học hay thực tiễn kinh tế - xã hội. Luận án phải có những đóng góp mới về mặt học thuật, được trình bày bằng ngôn ngữ khoa học, vận dụng những lý luận cơ bản của ngành khoa học để phân tích, bình luận các luận điểm và kết quả đã đạt được trong các công trình nghiên cứu trước đây liên quan đến đề tài luận án, trên cơ sở đó đặt ra vấn đề mới, giả thuyết mới có ý nghĩa hoặc các giải pháp mới để giải quyết các vấn đề đặt ra của luận án và chứng minh được bằng những tư liệu mới.

Luận án Tiến sĩ chỉ được phép trình bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận án các cấp theo quy định khi Nghiên cứu sinh đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy chế đào tạo Tiến sĩ hiện hành của Trường và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

❖ Quy trình bảo vệ và chấm luận án tiến sĩ bao gồm:

- Đánh giá luận án: (i) Đánh giá luận án tiến sĩ tại Hội đồng cấp đơn vị chuyên môn với tối thiểu 5 thành viên. (ii) Phản biện độc lập: luận án được gửi tối thiểu cho hai nhà khoa học ngoài cơ sở đào tạo để xin ý kiến nhận xét độc lập. (iii) Đánh giá luận án tiến sĩ tại Hội đồng chính thức (cấp trường) gồm 7 thành viên.

- Thẩm định và cấp bằng: Thẩm định luận án tiến sĩ và thủ tục công nhận học vị và cấp bằng Tiến sĩ theo quy định của Trường và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nghiên cứu sinh được xét công nhận học vị và cấp bằng tiến sĩ sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ cấp trường tối thiểu 3 tháng, có kết quả thẩm định đạt yêu cầu hoặc không có tên trong danh sách thẩm định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

❖ Đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo: PLO1(M), PLO2(A), PLO3(M), PLO4(M), PLO5(A), PLO6(M), PLO7(M), PLO8(M), PLO9(A), PLO10(A)/.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Tiến Đạt

**TRƯỞNG KHOA
KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**



Nguyễn Thị Mỹ Linh

C. CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

1.1. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
1	Lê Thị Thuý Hằng	Tiến sĩ, 2028, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2023	Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính; Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng
2	Phan Thị Hằng Nga	Tiến sĩ, 2014, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2021	Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa; Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng
3	Nguyễn Xuân Dũng	Tiến sĩ, 2024, Việt Nam		Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng số nâng cao, Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa
4	Phạm Thị Quỳnh Nga	Tiến sĩ, 2024, Việt Nam		Kinh tế/Quản lý kinh tế	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính
5	Hồ Thủy Tiên	Tiến sĩ, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2013	Tài chính - Ngân hàng	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính – Ngân hàng
6	Phạm Tiến Đạt	Tiến sĩ, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2016	Tài chính - Ngân hàng	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng
7	Phạm Quốc Việt	Tiến sĩ, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2024	Tài chính - Ngân hàng	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính công
8	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Tiến sĩ,	Phó Giáo	Tài chính	Quản trị tài chính

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/ chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
		2013, Việt Nam	sur, 2016	- Ngân hàng	hiện đại
9	Ngô Thái Hưng	Tiến sĩ, 2020, Hungary	Phó Giáo sư, 2024	Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao
10	Trần Thị Kim Oanh	Tiến sĩ, 2018, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Chính sách công và phát triển kinh tế
11	Nguyễn Minh Phúc	Tiến sĩ, 2021, Úc		Kinh tế (chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp)	Quản trị tài chính hiện đại
12	Hồ Thị Lam	Tiến sĩ, 2020, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Quản trị rủi ro tài chính nâng cao
13	Ngô Văn Toàn	Tiến sĩ, 2023, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
14	Nguyễn Thị Hoa	Tiến sĩ, 2023, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Báo cáo tiểu luận tổng quan
15	Nguyễn Quang Minh	Tiến sĩ, 2016, Việt Nam		Tài chính- Ngân hàng	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp; Quản trị tài chính hiện đại
16	Bùi Ngọc Toàn	Tiến sĩ, 2022, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Quản trị tài chính hiện đại
17	Nguyễn Trần Xuân Linh	Tiến sĩ, 2021, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính
18	Nguyễn Việt Hồng Anh	Tiến sĩ, 2020, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng số nâng cao; Tài

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/ chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
					chính công nâng cao
19	Nguyễn Tuấn Duy	Tiến sĩ, 2018, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2023	Toán Giải tích	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao
20	Nguyễn Thế Khang	Tiến sĩ, 2017, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Nghiên cứu tình huống; Chuyên đề 1; Chuyên đề 2
21	Trần Xuân Hằng	Tiến sĩ, 2022, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập
22	Nguyễn Huy Hoàng	Tiến sĩ, GVCC, Việt Nam		Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao
23	Lê Quốc Thành	Tiến sĩ, 2019, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Quản trị rủi ro tài chính nâng cao
24	Ngô Sỹ Trung	Tiến sĩ, Việt Nam, 2014	PGS, 2023	Quản lý kinh tế (Quản lý công)	Chiến lược tài chính công ty; Quản trị rủi ro tài chính nâng cao
25	Bùi Thị Thu Thảo	Tiến sĩ, 2021, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa; Chiến lược tài chính công ty
26	Nguyễn Thị Kim Chi	Tiến sĩ, 2023, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Giám sát tài chính - ngân hàng; Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập

1.2. Đội ngũ giảng viên dự kiến tham gia hướng dẫn thực hiện luận án

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/ chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
1	Lê Thị Thuý Hằng	Tiến sĩ, 2028,	Phó Giáo sư, 2023	Kinh tế/Tài chính - Ngân	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/ chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
		Việt Nam		hàng	chính; Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng
2	Phan Thị Hằng Nga	Tiến sĩ, 2014, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2021	Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa; Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Ngân hàng
3	Nguyễn Xuân Dũng	Tiến sĩ, 2024, Việt Nam		Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng số nâng cao, Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa
4	Phạm Thị Quỳnh Nga	Tiến sĩ, 2024, Việt Nam		Kinh tế/Quản lý kinh tế	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính
5	Hồ Thủy Tiên	Tiến sĩ, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2013	Tài chính - Ngân hàng	Các phương pháp nghiên cứu định lượng trong Tài chính-Ngân hàng
6	Phạm Tiến Đạt	Tiến sĩ, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2016	Tài chính - Ngân hàng	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng
7	Phạm Quốc Việt	Tiến sĩ, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2024	Tài chính - Ngân hàng	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính công
8	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Tiến sĩ, 2013, Việt Nam	Phó Giáo sư, 2016	Tài chính - Ngân hàng	Quản trị tài chính hiện đại
9	Ngô Thái Hưng	Tiến sĩ, 2020, Hungary	Phó Giáo sư, 2024	Kinh tế/Tài chính - Ngân hàng	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao
10	Trần Thị Kim Oanh	Tiến sĩ, 2018, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Chính sách công và phát triển kinh tế
11	Nguyễn Minh Phúc	Tiến sĩ, 2021, Úc		Kinh tế (chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp)	Quản trị tài chính hiện đại

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/ chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
12	Hồ Thị Lam	Tiến sĩ, 2020, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Quản trị rủi ro tài chính nâng cao
13	Ngô Văn Toàn	Tiến sĩ, 2023, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
14	Nguyễn Thị Hoa	Tiến sĩ, 2023, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Báo cáo tiểu luận tổng quan
15	Nguyễn Quang Minh	Tiến sĩ, 2016, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp; Quản trị tài chính hiện đại
16	Bùi Ngọc Toàn	Tiến sĩ, 2022, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Quản trị tài chính hiện đại
17	Nguyễn Trần Xuân Linh	Tiến sĩ, 2021, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Phân tích và dự báo rủi ro các định chế tài chính
18	Nguyễn Việt Hồng Anh	Tiến sĩ, 2020, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Ngân hàng số nâng cao; Tài chính công nâng cao
19	Nguyễn Tuấn Duy	Tiến sĩ, Việt Nam, 2018	Phó Giáo sư, 2023	Toán Giải tích	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao
20	Nguyễn Thế Khang	Tiến sĩ, 2017, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Nghiên cứu tình huống; Chuyên đề 1; Chuyên đề 2
21	Trần Xuân Hằng	Tiến sĩ, 2022, Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập
22	Nguyễn Huy Hoàng	Tiến sĩ, GVCC, Việt			Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao

STT	Họ và tên	Học vị	Học hàm, năm bổ nhiệm	Ngành/ chuyên ngành	Học phần tham gia giảng dạy
		Nam			
23	Trần Đình Phụng	Tiến sĩ, Việt Nam			Giám sát tài chính – ngân hàng
24	Lê Quốc Thành	Tiến sĩ, 2019 Việt Nam		Tài chính - Ngân hàng	Quản trị rủi ro tài chính nâng cao
25	Ngô Sỹ Trung	Tiến sĩ, 2014 Việt Nam	PGS, 2023	Quản lý kinh tế/Quản lý công	Chiến lược tài chính công ty; Quản trị rủi ro tài chính nâng cao
26	Bùi Thị Thu Thảo	Tiến sĩ, 2021, Việt Nam		Tài chính – Ngân hàng	Công nghệ chuỗi khối & tài sản mã hóa; Chiến lược tài chính công ty
27	Nguyễn Thị Kim Chi	Tiến sĩ, 2023, Việt Nam		Tài chính – Ngân hàng	Giám sát tài chính – ngân hàng; Phân tích tài chính và hoạt động mua bán sáp nhập

1.3. Đội ngũ nhân viên hỗ trợ cấp khoa/phòng

STT	Họ tên	Chức vụ	Đơn vị	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Chuyên viên chính	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Thư ký Khoa	
2	Bùi Võ Thảo Nhi	Chuyên viên	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Thư ký Khoa	
3	Trần Văn Tuấn	Chuyên viên	Viện Đào tạo sau đại học		
4	Đỗ Minh Hương	Chuyên viên	Viện Đào tạo sau đại học		
5	Huỳnh Thị Mỹ Diệu	Chuyên viên	Viện Đào tạo sau đại học		
6	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	Chuyên viên	Viện Đào tạo sau đại học		
7	Vũ Mạnh Thành	Chuyên viên	Viện Đào tạo sau đại học		

2. HỌC LIỆU/TÀI LIỆU SỬ DỤNG GIẢNG DẠY VÀ NGHIÊN CỨU TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Danh sách giáo trình, tài liệu chính phục vụ chương trình đào tạo

STT	Tên tài liệu	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
1	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh	Nguyễn Đình Thọ	Lao động xã hội	2014	Phương pháp nghiên cứu nâng cao
2	Nghiên cứu khoa học Marketing - Ứng dụng mô hình cấu trúc tuyến tính SEM	Nguyễn Đình Thọ, & Nguyễn Thị Mai Trang	Lao động	2014	Phương pháp nghiên cứu nâng cao
3	Giáo trình cao học phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh cập nhật Smart PLS (Issue July).	Hà Nam Khánh Giao, & Bùi Nhất Vương	Tài chính	2019	Phương pháp nghiên cứu nâng cao
4	Research methods for business students (ninth edition)	Saunders, M., Lewis, P., & Thornhill, A.	Pearson education	2023	Phương pháp nghiên cứu nâng cao
5	Phương pháp nghiên cứu định tính: Lý luận và thực hành.	Lý Thị Minh Châu và Trần Mai Đông	Kinh tế TP. Hồ Chí Minh	2020	Phương pháp nghiên cứu nâng cao
6	Business research methods 17th Edition	Cooper, D. R., & Schindler, P. S.	McGraw-Hill/Irwin	2023	Phương pháp nghiên cứu nâng cao
7	Introductory econometrics for finance	Brooks, C.	Cambridge university press	2014	Phương pháp nghiên cứu nâng cao trong tài chính ngân hàng
8	Introductory Econometrics: A Modern Approach 6th ed	Wooldridge, J. M.	Cengage learning	2016	Phương pháp nghiên cứu nâng cao trong tài chính ngân hàng
9	Essentials of econometrics	Gujarati, D. N.	Sage Publications	2021	Phương pháp nghiên cứu nâng cao trong tài chính ngân hàng
10	Financial econometrics: from basics to advanced modeling techniques.	Rachev, S. T., Mittnik, S., Fabozzi, F. J., Focardi, S. M., & Jašić, T.	John Wiley & Sons	2007	Phương pháp nghiên cứu nâng cao trong tài chính ngân hàng

STT	Tên tài liệu	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
11	Principles and practice of structural equation modeling	Kline, R. B.	Guilford	2023	Phương pháp nghiên cứu nâng cao trong tài chính ngân hàng
12	Neural networks for time series forecasting with R: An intuitive step by step blueprint for beginners	Lewis, N. D. C.	AusCov	2017	Phương pháp nghiên cứu nâng cao trong tài chính ngân hàng
13	Investment	Bodie Z., Kane A., Marcus A.J.	McGraw Hill Education	2014	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
14	Fraud in Financial Statements	Gerard M. Zack	CPE Edition	2013	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
15	Corporate Finance (12 th edition)	Ross, Westerfield, Jaffe	McGraw Hill	2019	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
16	Investment	Bodie Z., Kane A., Marcus A.J.,	McGraw Hill Education	2014	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
17	Đầu tư tài chính – phân tích đầu tư chứng khoán	Phan thị Bích Nguyệt	Thống kê	2008	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
18	Corporate Finance (12 th edition)	Ross, Westerfield, Jaffe	McGraw Hill	2019	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
19	Phân tích và đầu tư chứng khoán	Yến, B. K., Thủy, T. T. T., Thảo, T. P.	Thống kê	2009	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
20	Modern portfolio theory and investment analysis	Elton, E. J., Gruber, M. J., Brown, S. J., & Goetzmann, W. N.	John Wiley & Sons	2009	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
21	Fraud in Financial Statements	Gerard M. Zack	CPE Edition	2013	Lý thuyết đầu tư tài chính

STT	Tên tài liệu	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
					hiện đại
22	Digital Transformation: 5 Stages of Digital Transformation for Financial Services.	Herbert, L.	Palgrave Macmillan	2021	Những vấn đề nghiên cứu đương đại trong lĩnh vực ngân hàng
23	Internet of Things: Digital Transformation or Die	Windpassinger, N.	Wiley	2021	Những vấn đề nghiên cứu đương đại trong lĩnh vực ngân hàng
24	Bank 4.0: Banking Everywhere, Never at a Bank	King, B.	Wiley	2021	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng
25	The FINTECH Book: The Financial Technology Handbook for Investors, Entrepreneurs and Visionaries	Chishti, S., & Barberis, J.	Wiley	2021	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng
26	The Future of FinTech: Integrating Finance and Technology in Financial Services	Nicoletti, B.	Palgrave Macmillan	2021	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng
27	Public Finance and Public Policy (Seventh Edition)	Jonathan Gruber	Macmillan Press	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
28	Handbook of fiscal policy	Rabin, J., Hildreth, W. B., & Miller, G. J.	CRC Press	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
29	The economics of tax policy	Auerbach, A. J., & Smetters, K. (Eds.).	Oxford University Press	2017	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
30	Tax policy handbook	Shome, P.	International Monetary Fund	1995	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
31	Public budgeting systems (9th ed.	Lee, R. D., Johnson, R. W.,	Jones & Bartlett	2012	Những vấn đề đương đại

STT	Tên tài liệu	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
		& Joyce, P. G.	Learning		trong lĩnh vực tài chính công
32	The public budgeting and finance primer: Key concepts in fiscal choice	Ryu, J. E.	Routledge	2014	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
33	Sovereign debt: A guide for economists and practitioners.	Abbas, S. A., Pienkowski, A., & Rogoff, K.	Oxford University Press	2019	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
34	Public debt: An illusion of democratic political economy.	Ambrosi, G. M.	Springer.	2018	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
35	Sustainable investing: Revolutions in theory and practice	Krosinsky, C., & Robins, N.	Routledge	2012	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
36	Green finance and investment: Rethinking impact finance for sustainable development.	Organisation for Economic Co-operation and Development (OECD).	OECD Publishing.	2019	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
37	Public sector transformation through e-government: Experiences from Europe and North America	Weerakkody, V. (Ed.).	Routledge	2015	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
38	Digital government: Managing public sector reform in the digital era.	West, D. M.	Princeton University Press	2005	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
39	Inequality and fiscal policy	Clements, B., de Mooij, R., Gupta, S., & Keen, M. (Eds.).	International Monetary Fund	2015	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
40	Giáo trình Tài chính công	Nguyễn Thế Khang và cộng sự	Tài chính	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công
41	Chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt	Nguyễn Thị Nguyệt	Chính trị Quốc gia sự thật	2017	Chính sách công và phát triển kinh tế

STT	Tên tài liệu	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	Nam				
42	Fiscal policy and economic growth: Lessons for Eastern Europe and Central Asia.	Gray, C., Lane, T., & Varoudakis, A.	The World Bank	2007	Chính sách công và phát triển kinh tế
43	The entrepreneurial state: Debunking public vs. private sector myths.	Mazzucato, M.	Anthem Press	2013	Chính sách công và phát triển kinh tế
44	Regional economic development: Analysis and planning strategy	Stimson, R. J., Stough, R. R., & Roberts, B. H.	Springer	2006	Chính sách công và phát triển kinh tế
45	The economics of digital transformation: The disruption of markets, production, consumption, and work.	Devezas, T., Leitão, J., & Sarygulov, A.	Springer	2021	Chính sách công và phát triển kinh tế
46	Social protection for the poor and poorest: Concepts, policies and politics	Barrientos, A., & Hulme, D. (Eds.).	Palgrave Macmillan	2008	Chính sách công và phát triển kinh tế
47	Public investment management reference guide	The World Bank.	The World Bank Group	2020	Chính sách công và phát triển kinh tế
48	Public Finance and Public Policy (Seventh Edition).	Jonathan Gruber	Macmillan Press	2022	Chính sách công và phát triển kinh tế
49	Handbook of fiscal policy	Rabin, J., Hildreth, W. B., & Miller, G. J. (Eds.).	CRC Press	2021	Chính sách công và phát triển kinh tế

2.2. Danh sách bài báo phục vụ học tập và nghiên cứu trong chương trình đào tạo

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
1	Does corporate culture shape 'Tone at the Top'? Evidence from earnings calls.	Dang, M., Puwanenthiren, P., Jones, E., Bui, H. N., & Le, T. D.	Finance Research Letters	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
2	Dividends and share repurchase during the COVID-19 economic crisis	Mazur, M., Dang, M., & Vo, T. A.	Journal of Financial Research	2023	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
					ngành
3	Does policy uncertainty predict the death of M&A deals?	Dang, M., Henry, D., Thai, H. A., Vo, X. V., & Mazur, M.	Finance Research Letters	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
4	Does managerial tone matter for stock liquidity? Evidence from textual disclosures	Dang, M., Puwanenthiren, P., Nguyen, M. T., Hoang, V. A., Mazur, M., & Henry, D.	Finance Research Letters	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
5	Audit quality and seasoned equity offerings methods	Dang, M., Puwanenthiren, P., Truong, C., Henry, D., & Vo, X. V.	International Review of Financial Analysis	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
6	Country uncertainty, power distance and payment methods in acquisitions	Dang, M., Hoang, V. A., Jones, E., Henry, D., Le, P. U., & Puwanenthiren, P.	European Journal of Finance	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
7	Strategic archetypes, credit ratings, and cost of debt	Dang, M., Puwanenthiren, P., Jones, E., Nguyen, T. Q., Vo, X. V., & Nadarajah, S.	Economic Modelling	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
8	Institutional ownership and commonality in liquidity	Vo, T. A., Dang, T. L., Dang, M., & Hoang, V. A.	Research in International Business and Finance	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
9	Global policy uncertainty and cross-border acquisitions	Dang, M., Nguyen, N. V., Mazur, M., Puwanenthiren, P., & Nguyen, N. T.	Quarterly Review of Economics and Finance	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
10	COVID-19 and the March 2020 stock market crash: Evidence from S&P1500	Mazur, M., Dang, M., & Vega, M.	Finance Research Letters	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
					ngành
11	Policy uncertainty and seasoned equity offerings methods	Dang, M., Puwanenthiren, P., Thai, H. A., Jones, E., Mazur, M., & Vo, X. V	International Review of Financial Analysis	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
12	Media coverage and stock price synchronicity	Dang, T. L., Dang, M., Luong, H., Nguyen, L., & Phan, H. L.	International Review of Financial Analysis	2020	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
13	Target corporate governance, acquirers' location choices, and partial acquisitions	Dang, M., Henry, D., Yin, X., & Vo, T. A.	Pacific-Basin Finance Journal	2018	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
14	A six-factor extension of the fama-french asset pricing model – the case of the polish stock market	Bálint Zsolt Nagy, Tünde Dezméri	Argumenta Oeconomica	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
15	The portfolio management: investigation of the fama-french five- and six-factor asset pricing models.	Ben Mrad Douagi F-W., Chaouachi O., Sow M.	Polish Journal of Management Studies	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
16	The Impact Of The Tax Burden On The Economic Activity Of Organizations	Berdieva, U. A. & Ibragimov, B. B.	Journal of Positive School Psychology	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
17	Shadow economies and tax evasion: The case of the Czech Republic, Poland and Hungary	Dennis, N.	Society and Economy	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
18	The multidimensional effect of financial development on the shadow economy in Africa: A dynamic panel	Emmanuel U. H.	International Economics and Economic Policy	2023	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	approach.				
19	Labor market institutions, taxation and the underground economy	Fugazza, M. & Jean-François, J.	Journal of Public Economics	2004	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
20	Mitigating the shadow: Exploring taxes as solutions	Giedraitis, V.R., Stavytsky, A., Kharlamova, G., Ulvidienė, E., & Jorgenson, A.	Journal of International Studies	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
21	Shadow economy and tax revenue in Africa.	Kodila-Tedika, N. & Mutascu, M.	Economics Bulletin	2014	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
22	Useful government expenditure influence on the shadow economy	Malaczewska, P.	Metody Ilościowe w Badaniach Ekonomicznych	2013	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
23	Shadow Economy, Corruption, and Economic Growth: A Bayesian Analysis, Financial Econometrics: Bayesian Analysis, Quantum Uncertainty, and Related Topics	My-Linh Thi Nguyen, Toan Ngoc Bui, Tung Duy Thai, Thuong Thi Nguyen, Hung Tuan Nguyen	Studies in Systems, Decision and Control.	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
24	Shadow Economy and Economic Growth: The Role of Institutional Quality.	My-Linh Thi Nguyen, Nga Phan Thi Hang, Nguyen Xuan Bao Chau	Contemporary Economics	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
25	Corruption, Taxation and the Impact on the Shadow Economy.	Němec, D., Kotlánová, E., Kotlán, I., & Machová, Z.	Economies	2021	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
26	Tax burden and the growth of shadow economy in Nigeria: A focus on the corporate	Okon, E. O.	Economics and Management: Current Issues	2023	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	tax rate and net taxes on products.				ngành
27	Analysis of tax policy impact on the shadow economy of Russia and the USA	Prokopieva, T.& Yakovleva, A.	Oeconomia et Jus	2022	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
28	Tax burden level leverage on size of the shadow economy, cases of EU countries 2003-2013.	Stankevicius, E. & Vasiliauskaite, A.	ICEM 2014	2014	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
29	The impact of tax morale and institutional quality on the shadow economy	Torgler, B., & Schneider, F.	Journal of Economic Psychology	2009	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
30	The great financial crisis: Causes and consequences	Foster, J. B., & Magdoff, F.	NYU Press	2009	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
31	A perspective on the symptoms and causes of the financial crisis.	Cabral, R.	Journal of Banking & finance	2013	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
32	Derivatives: Understanding their usefulness and their role in the Financial Crisis	Tuckman, B.	Journal of applied corporate finance	2016	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
33	Investing in the future-how AI is reshaping corporate financial landscapes	Challoumis, C.	International Scientific Conference	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
34	Environmental, social, and governance (ESG) and artificial intelligence in finance: State-of-the-art and research takeaways	Lim, T.	Artificial Intelligence Review	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
35	The Influence of	Mer, A., &	Financial	2025	Những vấn đề

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	Artificial Intelligence on Personal and Corporate Finance: A Comprehensive Literature Review with Prospects for Future Research	Virdi, A. S.	Landscape Transformation: Technological Disruptions		đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
36	Driving efficiency and risk management in finance through AI and RPA	Zhan, J. X., Ling, Z., Xu, Z., Guo, L., & Zhuang, S.	Journal of Advanced Computing Systems	2024	Những vấn đề đương đại trong lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp
37	Modeling asymmetric comovements of asset returns	Kroner, K. F., & Ng, V. K.	The review of financial studies	1998	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
38	Identifying Fraud Financial Reports Based on Signs of Income Management Using Machine Learning	Hung, N. T.	Journal of International Commerce, Economics and Policy	2024	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
39	Effects of public and private expenditures on environmental pollution: a dynamic heterogeneous panel data analysis	Adewuyi, A.	Renew Sust Energ Rev	2016	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
40	Dependence structure between crude oil and BRICS bond markets prior to and during the COVID-19 pandemic	Hung, N. T.	Spanish Journal of Finance and Accounting	2023	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
41	Is gold a hedge or a safe haven? An analysis of stocks, bonds and gold	Baur, D. G., & Lucey, B. M.	Financial review	2010	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
42	Modeling asymmetric comovements of asset returns.	Kroner, K. F., & Ng, V. K.	The review of financial studies	1998	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
43	The dynamic connectedness between collateralized loan obligations and major asset classes: a TVP-VAR approach and	Papathanasiou, S., Kenourgios, D., Koutsokostas, D., & Pergeris, G.	Empirical Economics	2024	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	portfolio hedging strategies for investors.				
44	An empirical analysis of the dynamic impact of DeFi on GCC foreign exchange forward markets: Portfolio implication	Tien, H. T., Dang, N. M. B., & Hung, N. T.	International Journal of Islamic and Middle Eastern Finance and Management	2023	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
45	Adopt a carbon tax to protect tropical forests	Barbier, E. B., Lozano, R., Rodríguez, C. M., & Troeng, S.	Nature	2020	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
46	Government spending in simple model of endogenous growth	Barro, R.	Journal of Political Economy	1990	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
47	Government size and economic growth: An application of smooth transition regression model	Chiou-Wei, S.Z., Zhu, Z., & Kuo, Y. H.	Applied Economics Letters	2010	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
48	The influence of real output, renewable and non-renewable energy, trade and financial development on carbon emissions in the top renewable energy countries.	Dogan, E., & Seker, F.	Renewable and Sustainable Energy Reviews	2016	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
49	The effects of government spending on deforestation due to agricultural land expansion and CO2 related emissions.	Galinato, G. I., & Galinato, S. P.	Ecological Economics	2016	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
50	The effect of government expenditure on the environment: An empirical investigation	Halkos, G. E., & Paizanos, E. A.	Ecological Economics	2013	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
51	The effects of fiscal policy on CO2 emissions: Evidence from the U.S.A	Halkos, G. E., & Paizanos, E. A.	Energy Policy	2016	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
52	Fiscal policy and CO2	Ike, G. N.,	Science of The	2020	Lý thuyết đầu tư

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	emissions from heterogeneous fuel sources in Thailand: Evidence from multiple structural breaks cointegration test	Usman, O., & Sarkodie, S. A.	Total Environment		tài chính hiện đại
53	An econometric study of the impact of economic growth and energy use on carbon emissions: panel data evidence from fifty eight countries.	Kais, S., & Sami, H.	Renewable and Sustainable Energy Reviews	2016	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
54	Do fiscal policy and economic growth improve or harm the environment? An empirical analysis with a Bayesian approach and threshold estimation in one of the emerging and growth-leading economies.	My-Linh Thi Nguyen, Ho Thi Lam	Cogent Economics & Finance	2024	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
55	Financial Development and Green Economic Growth: Evidence from ASEAN Countries	Ngoc Toan Bui, My-Linh Thi Nguyen, Huy Duc Pham, Thu-Trang Thi Doan	Review of Economics and Finance	2023	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
56	The interplay of corporate social responsibility, innovation capability, organizational learning, and sustainable value creation: does stakeholder engagement matter?	Alshukri, T., Seun Ojekemi, O., Öz, T., & Alzubi, A.	Sustainability	2024	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
57	Integrating corporate social responsibility into business strategy: creating sustainable value	Ardiansyah, M., & Alnoor, A.	Involvement International Journal of Business	2024	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
58	Investing for a better tomorrow: Values-	Mishra, A. K., Bansal, R., &	Journal of Cleaner	2023	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện

STT	Tên bài báo	Tên tác giả	Tên tạp chí	Năm xuất bản	Sử dụng cho học phần
	driven antecedents of investment in socially responsible equity funds by Indian retail investors.	Maurya, P. K.	Production		đại
59	Sustainable investment analysis with the sustainable value approach? a plea and a methodology to overcome the instrumental bias in socially responsible investment research.	Figge, F., & Hahn, T.	Progress in Industrial Ecology, An International Journal	2008	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
60	Sustainable value creation: coherence of corporate social responsibility and performance of socially responsible investment funds	Stankevičienė, J., & Čepulytė, J.	Economic research	2014	Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại
61	Non-Traditional Banking: Current State of Knowledge and Future Directions	European Banking Authority	European Journal of Finance	2024	Những vấn đề nghiên cứu đương đại trong lĩnh vực ngân hàng
62	The new challenges of global banking and finance	European Banking Authority	European Journal of Finance	2023	Những vấn đề nghiên cứu đương đại trong lĩnh vực ngân hàng
63	Digital Finance and FinTech: Current Research and Future Research Directions	Gomber, P., Koch, J.-A., & Siering, M.	Journal of Business Economics	2020	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng
64	The Evolution of Fintech: A New Post-Crisis Paradigm?	Arner, D. W., Barberis, J. N., & Buckley, R. P.	Georgetown Journal of International Law	2021	Công nghệ tài chính và ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng

D. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN (có đề cương chi tiết kèm theo)

TLGD, SM	PLOs									
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
trình độ đại học và sau đại học theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế đáp ứng nhu cầu của xã hội; nghiên cứu và chuyển giao những thành tựu khoa học, công nghệ về kinh doanh, quản lý phục vụ công tác hoạch định chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.										

Phụ lục 3. Đối sánh khung chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng trình độ tiến sĩ với chương trình đào tạo của các trường khác

❖ Đối với người học có trình độ đầu vào đại học

Tiêu chí	Trường ĐH Kinh tế - ĐHQG Hà Nội	Trường ĐH Mở TP. HCM	Trường ĐH Kinh tế - Luật ĐHQG TP. HCM	Trường ĐH Tài chính - Marketing
Thời gian đào tạo	3 năm (ThS), 4 năm (ĐH)	3 năm (ThS), 4 năm (ĐH)	3 năm (ThS), 4 năm (ĐH)	3 năm (ThS), 4 năm (ĐH)
Tổng số tín chỉ	90 (ThS), 120 (ĐH)	90 (ThS), 120 (ĐH)	90 (ThS), 120 (ĐH)	91 (ThS), 121 (ĐH)
Khối lượng học phần tiến sĩ	10 tín chỉ	16 tín chỉ	13 tín chỉ	18 tín chỉ
Các chuyên đề nghiên cứu	3 chuyên đề + tiểu luận tổng quan (8 TC)	3 chuyên đề + tiểu luận tổng quan (8 TC)	3 chuyên đề (8 TC)	3 chuyên đề + tiểu luận tổng quan (6 TC)
Luận án tiến sĩ	72 tín chỉ	74 tín chỉ	72 tín chỉ	72 tín chỉ
Môn học bổ sung (ngành gần)	8 TC (3 môn)	15 TC (5 môn)	Tối đa 10 môn	15 TC (5 môn)
Tiêu chuẩn tuyển sinh	Bằng ĐH loại giỏi/ThS ngành phù hợp, bài báo khoa học	Bằng ĐH loại giỏi/ThS ngành phù hợp, bài báo khoa học	Bằng ĐH loại giỏi/ThS ngành phù hợp, bài báo khoa học	Bằng ĐH loại giỏi/ThS ngành phù hợp, bài báo khoa học
Yêu cầu ngoại ngữ	B2 hoặc tương đương	B2 hoặc tương đương	B2 hoặc tương đương	B2 hoặc tương đương

Tiêu chí	Trường ĐH Kinh tế - ĐHQG Hà Nội	Trường ĐH Mở TP. HCM	Trường ĐH Kinh tế - Luật ĐHQG TP. HCM	Trường ĐH Tài chính - Marketing
Vị trí nghề nghiệp	Chuyên gia tài chính, giảng viên, nhà nghiên cứu	Chuyên gia tài chính, giảng viên, nhà nghiên cứu	Chuyên gia tài chính, giảng viên, nhà nghiên cứu	Chuyên gia tài chính, giảng viên, nhà nghiên cứu

❖ Đối với người học có trình độ đầu vào thạc sĩ

Môn học	Trường ĐH Kinh tế - ĐHQG Hà Nội	Trường ĐH Mở TP. HCM	Trường ĐH Kinh tế - Luật ĐHQG TP. HCM	Trường ĐH Tài chính - Marketing
Học phần bắt buộc	Thiết kế nghiên cứu luận án (3 TC) Lý thuyết tài chính chuyên sâu (3 TC) Lý thuyết tiền tệ ngân hàng chuyên sâu (2 TC)	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao (3 TC) Phương pháp nghiên cứu định lượng (3 TC)	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên sâu (3 TC) Kinh tế lượng và thống kê ứng dụng (5 TC)	Phương pháp nghiên cứu khoa học nâng cao (3 TC) Các phương pháp nghiên cứu định lượng (3 TC)
Học phần tự chọn	Kỹ thuật tài chính (2 TC) Quản trị công ty (2 TC)	Lý thuyết tiền tệ ngân hàng nâng cao (2 TC) Tài chính quốc tế (2 TC)	Các chuyên đề tài chính (2 TC) Các chuyên đề ngân hàng (2 TC)	Những vấn đề đương đại tài chính (3 TC) Lý thuyết đầu tư tài chính hiện đại (3 TC)
Các chuyên đề tiên sĩ	3 chuyên đề (6 TC)	3 chuyên đề (6 TC)	3 chuyên đề (6 TC)	3 chuyên đề (1 báo cáo + 2 chuyên đề, tổng 6 TC)
Tiểu luận tổng quan	2 TC	2 TC	2 TC	2 TC
Luận án tiến sĩ	72 TC	74 TC	74 TC	72 TC

CHÍNH

Môn học	Trường ĐH Kinh tế - ĐHQG Hà Nội	Trường ĐH Mở TP. HCM	Trường ĐH Kinh tế - Luật ĐHQG TP. HCM	Trường ĐH Tài chính - Marketing
Môn học bổ sung (ngành gần)	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính (3 TC) Tài chính doanh nghiệp nâng cao (3 TC) Công cụ phái sinh nâng cao (2 TC)	Thị trường tài chính (3 TC) Quản trị ngân hàng thương mại (3 TC) Đầu tư tài chính (3 TC) - Quản trị rủi ro tài chính (3 TC)	Tối đa 10 môn (tùy vào bảng điểm ThS)	Quản trị tài chính hiện đại (3 TC) Ngân hàng số nâng cao (3 TC) Phân tích rủi ro định chế tài chính (3 TC) Tài chính công nâng cao (3 TC) Nghiên cứu tình huống (3 TC)